

Số: 268/QĐ-STNMT

Điện Biên, ngày 24 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho các tập thể và cá nhân đã có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2019.

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 01/10/2003 của UBND tỉnh Lai Châu (cũ) về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 20/5/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 31/5/2010 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Biên bản số 1297/BB - HĐTĐKT họp xét Thi đua, Khen thưởng ngày 16/12/2019 của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho 20 tập thể và 102 cá nhân (có danh sách kèm theo) đã có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2019.

Điều 2: Tiền thưởng kèm theo thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Sở; Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Kế toán Sở;
- Lưu VT.



DANH SÁCH

Tập thể, cá nhân được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2019
(Kèm theo Quyết định số 268/QĐ-STNMT ngày 24 tháng 12 năm 2019)

A. TẬP THỂ: (20 tập thể)

1. Phòng Kế hoạch - Tài Chính;
2. Thanh tra Sở;
3. Phòng Khoáng sản;
4. Phòng Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu;
5. Phòng Đo đạc Bản đồ và Viễn Thám;
6. Phòng hành chính Tổng hợp, Chi cục Quản lý đất đai;
7. Chi cục Bảo vệ môi trường;
8. Phòng Tổng hợp đánh giá tác động môi trường;
9. Phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục Bảo vệ môi trường;
10. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường;
11. Phòng Hành chính tổng hợp, Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
12. Phòng Kỹ thuật, Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
13. Đội Đo đạc và Bản đồ, Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
14. Văn phòng Đăng ký đất đai;
15. Phòng Hành chính tổng hợp, Văn phòng Đăng ký đất đai;
16. Phòng Nghiệp vụ, Văn phòng Đăng ký đất đai;
17. Phòng Đăng ký thống kê, Văn phòng Đăng ký đất đai;
18. Trung tâm Phát triển quỹ đất;
19. Phòng Hành chính, tổng hợp, Trung tâm Phát triển Quỹ đất;
20. Phòng nghiệp vụ, Trung tâm Phát triển quỹ đất.

B. CÁ NHÂN (102 cá nhân)

Stt	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
A	KHÓI VĂN PHÒNG SỞ	
I	Lãnh đạo Sở	
1	Ngôn Ngọc Khuê	Quyền Giám đốc Sở
2	Nguyễn Đăng Nam	Phó giám đốc Sở
II	Văn phòng Sở	
3	Nguyễn Bá Huân	Phó Chánh Văn phòng Sở phụ trách
4	Nguyễn Hữu Cử	Chuyên viên Văn phòng Sở
5	Nguyễn Thị Lan Anh	Văn thư, Thủ quỹ Văn phòng Sở
6	Phạm Đình Trung	Lái xe Văn phòng Sở

III	Phòng Kế hoạch - Tài Chính	
7	Ngô Xuân Bình	Phó phụ trách phòng Kế hoạch - Tài chính
8	Lê Thái Hòa	Kế toán trưởng
9	Lê Thị Ngọc Mai	Kế toán phòng Kế hoạch - Tài chính
10	Bùi Thị Hồng Xuyên	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính
IV	Quỹ Bảo vệ Môi trường	
11	Trần Thị Thủy	Viên chức Quỹ bảo vệ Môi trường
V	Thanh tra Sở	
12	Nguyễn Trọng Giao	Phó Chánh Thanh tra Sở
13	Hoàng Hữu Côn	Phó Chánh Thanh tra Sở
14	Nguyễn Kiều Tùng	Chuyên viên Thanh tra Sở
15	Trần Thị Phương	Chuyên viên Thanh tra Sở
VI	Phòng Khoáng sản	
16	Nguyễn Thành Trung	Trưởng phòng Khoáng sản
17	Lê Văn Tuyển	Chuyên viên phòng Khoáng sản
18	Nguyễn Duy Hoàng	Chuyên viên phòng Khoáng sản
VII	Phòng Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	
19	Đặng Thị Hồng Loan	Trưởng phòng Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
20	Đỗ Thị Thanh Thủy	Chuyên viên phòng Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
21	Nguyễn Duy Thịnh	Chuyên viên phòng Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
VIII	Phòng Đo đạc Bản đồ và Viễn thám	
22	Phạm Tiến Thụy	Phó phụ trách phòng Đo đạc Bản đồ và Viễn thám
23	Lê Thị Liễu	Chuyên viên phòng Đo đạc Bản đồ và Viễn thám
24	Giang Thị Hoài	Chuyên viên phòng Đo đạc Bản đồ và Viễn thám
B	CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC	
I	Chi cục Quản lý đất đai	
25	Phạm Tiến Dũng	Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai
26	Lò Văn Hiệp	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Quản lý đất đai
27	Phạm Lê Nga	Trưởng phòng Nghiệp vụ và Kinh tế đất, Chi cục Quản lý đất đai
28	Lê Thanh Thủy	Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai
29	Trần Thị Hương	Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai
30	Nguyễn Văn Hải	Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai
31	Lê Thị Trang	Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai
32	Trần Văn Thuận	Chuyên viên Chi cục Quản lý đất đai

33	Nguyễn Thanh Thảo	Kế toán Chi cục Quản lý đất đai
II	Chi cục Bảo vệ môi trường	
34	Trần Thị Thanh Phượng	Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường
35	Lê Như Hà	Trưởng phòng Tổng hợp, đánh giá tác động Môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường
36	Lưu Xuân Trọng	Phó phòng Tổng hợp, đánh giá tác động môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường
37	Nguyễn Thị Trang	Kế toán Chi cục Bảo vệ môi trường
38	Điêu Mộng Hải	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường
39	Cao Minh Chính	Trưởng phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục Bảo vệ môi trường
40	Phạm Thị Phương Hoa	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường
41	Nguyễn Thị Hiền	Chuyên viên phòng Kiểm soát ô nhiễm, Chi cục Bảo vệ môi trường
III	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	
42	Nguyễn Văn Tới	Giám đốc Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
43	Nguyễn Thị Vê	Phó giám đốc Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
44	Đinh Thị Diệu An	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
45	Phan Tiến Thắng	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
46	Trịnh Thị Bích Ngọc	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
47	Phùng Thị Chiêu Minh	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
48	Nguyễn Thị Hà	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
49	Trần Thị Minh Phượng	Kế toán Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
50	Mai Tiến Đạt	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
51	Hoàng Xuân Vương	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
52	Chu Thị Hương	Viên chức Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường
IV	Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường	
53	Hoàng Việt Xuân	Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
54	Phạm Xuân Huy	Phó giám đốc Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
55	Lê Thị Thanh Mai	Kế toán Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
56	Nguyễn Văn Bình	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
57	Hồ Hải Vân	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
58	Trần Thanh Hải	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
59	Lò Văn Thịnh	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
60	Hà Quốc Hưng	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
61	Vương Mạnh Cường	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
62	Vũ Thị Huệ	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường

63	Bùi Trung Kiên	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
64	Đỗ Trung Dũng	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
65	Nguyễn Tuấn Anh	Viên chức Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
V	Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường	
66	Triệu Thị Kim Khanh	Phó giám đốc phụ trách Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường
67	Trần Ngọc Phan	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường
68	Khúc Thị Huyền Trang	Kế toán Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường
69	Trần Thị Mai	Viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường
70	Đoàn Thị Hương	Phó phòng Kỹ thuật - Công nghệ, Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường
71	Khúc Ngọc Hà	Viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường
72	Đỗ Thúy An	Viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường
VI	Văn phòng Đăng ký đất đai	
73	Dương Thị Minh Dịu	Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai
74	Trần Quốc Long	Phó giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai
75	Ngô Xuân Trang	Phó giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai
76	Đỗ Thị Quỳnh	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
77	Lò Văn Thế	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
78	Lò Thị Lan	Phó phòng Hành chính - Tổng hợp, Văn phòng Đăng ký đất đai
79	Phạm Thị Kim Thanh	Phó phụ trách phòng Nghiệp vụ, Văn phòng Đăng ký đất đai
80	Lò Thị Hồng	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
81	Hoàng Văn Toàn	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
82	Nguyễn Văn Thái	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
83	Phạm Thị Nhài	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
84	Nguyễn Xuân Trường	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
85	Bùi Thị Hương	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
86	Bùi Thị Uyên	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
87	Bùi Ngọc Tuấn	Viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai
88	Trịnh Duy Quyết	Lái xe Văn phòng Đăng ký đất đai
VII	Trung tâm Phát triển quỹ đất	
89	Nguyễn Thị Khương	Phó giám đốc phụ trách Trung tâm Phát triển quỹ đất
90	Nguyễn Thành Trung	Phó giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất

91	Trần Thị Oanh	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm phát triển quỹ đất
92	Nguyễn Minh Nguyệt	Kế toán Trung tâm Phát triển quỹ đất
93	Nguyễn Hồng Hải	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
94	Phạm Văn Tĩnh	Phó phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Phát triển quỹ đất
95	Trần Ngọc Dương	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
96	Nguyễn Thị Thu Hà	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
97	Hoàng Ngọc Dũng	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
98	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
99	Ngô Thành Nam	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
100	Lã Trung Dương	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
101	Nguyễn Thị Yến	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất
102	Trần Thị Huyền	Viên chức Trung tâm Phát triển quỹ đất

